

*Bản án số: 59/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2018
V/v: Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vũ Đình Hữu
2/ Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2018/TLST- HNGĐ ngày 07/6/2018 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đinh Công C, sinh năm 1979; địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Khánh H, sinh năm 1989; địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 29/5/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đinh Công C trình bày:*

Về yêu cầu ly hôn: Anh C và chị H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2010; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Cam Lâm và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2010, ngày 17/7/2010. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do chị H không có nghề nghiệp, lại thường xuyên đi ăn chơi và có quan hệ với người đàn ông khác. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2018; hiện anh C không còn tình cảm với chị H nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh C và chị H có 02 con chung là Đinh Công T, sinh ngày 05/9/2010 và cháu Đinh Quốc H, sinh ngày 20/7/2014, các con đang sống chung với anh C, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn anh C yêu cầu được 02 con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Anh C không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Phạm Thị Khánh H trình bày:*

Về yêu cầu ly hôn: chị H và anh C tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C đúng như anh C trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thường xuyên kinh cãi, nguyên nhân do anh C hay ghen tuông và đánh đập chị H, vợ chồng không có tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân ngọt ngát. Việc anh C trình bày chị H có quan hệ với người đàn ông khác là không đúng sự thật. Hiện chị H không còn tình cảm với anh C nên đồng ý ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: chị H và anh C có 02 con chung là Đinh Công T, sinh ngày 05/9/2010 và cháu Đinh Quốc H, sinh ngày 20/7/2014, các con đang sống chung với anh C, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi cháu H, giao cháu T cho anh Chính nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh C và chị H; giao cháu T cho anh C nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu H cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục; anh C và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa anh Đinh Công C và chị Phạm Thị Khánh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Anh C và chị H tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã C, Cam Lâm cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2010, ngày 17/7/2010; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa anh C và chị H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thương yêu, tôn trọng nhau dẫn đến việc xúc phạm, hành hạ nhau. Tại phiên tòa, anh C và chị H tự nguyện thuận tình ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh C và chị H.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh C và chị H có 02 con chung là Đinh Công T, sinh ngày 05/9/2010 và cháu Đinh Quốc H, sinh ngày 20/7/2014. Tại phiên tòa, anh C yêu cầu được nuôi 02 con chung; chị H yêu cầu được nuôi cháu H. Hội đồng xét xử xét thấy cháu H còn nhỏ cần được sự chăm sóc của mẹ nên chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu H cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu T cho anh C nuôi dưỡng, giáo dục; chị H và anh C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: anh C và chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Công C và chị Phạm Thị Khánh H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Đinh Công T - sinh ngày 05/9/2010 - cho anh Đinh Công C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Đinh Quốc H - sinh ngày 20/7/2014 - cho chị Phạm Thị Khánh H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh C và chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: anh Đinh Công C và chị Phạm Thị Khánh H được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Đinh Công C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004315 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, anh C đã nộp đủ án phí án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Thành